

Bản án số: 63/2022/HS-PT

Ngày: 12-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hồng Vân

Các Thẩm phán: Ông Lê Vũ Tiến.

Ông Tôn Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Diệu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2022/TLPT-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Đinh Trung K, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 98/2022/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị cáo có kháng cáo: **Đinh Trung K**, sinh ngày 04 tháng 01 năm 1996, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: tổ 10, phường D, thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Viết U (đã chết) và bà Lê Thị Thu T1, sinh năm 1965; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

* Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ ở với gia đình và học văn hoá đến lớp 12 thì nghỉ học ở nhà.

- Ngày 30/09/2021 bị Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế, xử phạt 07 (Bảy) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 66/2021/HS-ST ngày 30/09/2021).

Tạm giam từ ngày 16/09/2021; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm và cần tiền tiêu xài cá nhân nên Đinh Trung K nảy sinh ý định lừa bán khẩu trang y tế để chiếm đoạt tiền của người khác. Thực hiện ý định, K sử dụng điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J7 Pro tạo 02 tài khoản

Facebook có tên là: “Văn T4”, “Trần Quang H1 (H1 Trần)”; đồng thời K sử dụng 02 giấy chứng minh nhân dân mà mình nhặt được để mở 02 tài khoản ngân hàng là: Sử dụng chứng minh nhân dân mang tên anh Trần Văn T4, sinh năm 1998, trú tại xã A, huyện B, tỉnh N, mở tài khoản tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) chi nhánh Thừa Thiên Huế, có số tài khoản là: 040096802570; sử dụng chứng minh nhân dân mang tên anh Nguyễn Quang K1, sinh năm 2000, trú tại xã M, huyện C, tỉnh A, mở tài khoản tại: Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) chi nhánh Thừa Thiên Huế, có số tài khoản: 19037120533012.

Sau đó, K sử dụng 02 tài khoản Facebook trên vào các hội nhóm mua bán khẩu trang y tế toàn quốc trên trang mạng xã hội Facebook đăng các hình ảnh rao bán không khẩu trang y tế để lôi kéo người mua nhằm chiếm đoạt tiền. Để chiếm đoạt được tiền của nhiều người, K sử dụng thủ đoạn là đưa ra giá bán không khẩu trang y tế thấp hơn giá thị trường để thu hút được nhiều người mua. Sau khi người mua chủ động liên lạc với K qua chức năng nhắn tin trên trang mạng xã hội Facebook thì K yêu cầu người mua đặt cọc trước một phần tiền mua khẩu trang đến một trong hai tài khoản ngân hàng nêu trên để K chuyển khẩu trang đến địa chỉ do người mua cung cấp. Sau đó, K tiếp tục đưa ra thông tin giả là gửi các hình ảnh thể hiện mình đang vận chuyển khẩu trang đến địa chỉ người mua cung cấp (Các hình ảnh này K tải từ mạng xã hội Facebook của người dùng khác), sử dụng các số điện thoại: 0928430894, 0822663029 (K mua các số điện thoại tại các cửa hàng bán sim số không xác định được địa chỉ, các sim số này đã đăng ký sẵn thông tin cá nhân) gọi cho người mua và nói dối mình là nhà xe đang vận chuyển khẩu trang đến địa chỉ người mua khẩu trang, đồng thời thúc giục người mua khẩu trang chuyển phần tiền còn lại cho K qua tài khoản ngân hàng. Người mua khẩu trang tin tưởng những thông tin do K cung cấp là thật nên đã chuyển tiền đến 02 tài khoản ngân hàng nêu trên của K. Sau khi chiếm đoạt được tiền của người mua khẩu trang thì K chặn liên lạc và dùng ATM rút hết số tiền chiếm đoạt được để sử dụng cá nhân.

Bằng thủ đoạn nêu trên, từ ngày 07/5/2021 đến ngày 30/8/2021, Đình Trung K đã 09 lần chiếm đoạt tiền của người khác, cụ thể:

- **Lần 01:** Vào ngày 07/5/2021, chị Vũ Thị Bạch T5, sinh năm 1999, trú tại xóm B, xã V, huyện N1, tỉnh Đ, sử dụng tài khoản Facebook có tên là “Bạch T5” nhắn tin cho K qua tài khoản Facebook: “Huy Trần” đặt mua khẩu trang y tế với tổng số tiền là: 3.900.000 đồng. Do tin tưởng những thông tin gian dối do K cung cấp nên ngày 07/5/2021, chị T5 đã 02 lần chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng mang tên Trần Văn T4 do K cung cấp, cụ thể: Chị T3 sử dụng tài khoản ngân hàng của chồng mình là anh Lê Văn Đ, có số tài khoản là 19032635546018, mở tại Ngân hàng Techcombank, lần lượt chuyển số tiền: 1.300.000 đồng, 2.600.000 đồng cho K.

Như vậy, tổng số tiền Đình Trung K chiếm đoạt chị Vũ Thị Bạch T5 là: 3.900.000 đồng.

- **Lần 02:** Vào ngày 08/5/2021, chị Phạm Thị H2, sinh năm 1993, trú tại thôn K4, xã M2, huyện Y, tỉnh G, sử dụng tài khoản Facebook có tên là: “Phạm H2” nhắn tin cho K qua tài khoản Facebook: “H1 Trần” đặt mua khẩu trang y tế với

tổng số tiền là: 7.900.000 đồng. Do tin tưởng những thông tin gian dối mà K cung cấp nên từ ngày 08/5/2021 đến ngày 09/5/2021, chị H2 đã 02 lần chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng mang tên Trần Văn T4 do K cung cấp, cụ thể: Chị H2 sử dụng tài khoản ngân hàng thuộc sở hữu của mình có số: 0541000190509, mở tại Ngân hàng Vietinbank, lần lượt chuyển số tiền: 1.400.000 đồng, 6.500.000 đồng cho K.

Như vậy, tổng số tiền Đình Trung K chiếm đoạt chị Phạm Thị H2 là: 7.900.000 đồng.

- **Lần 03:** Vào ngày 24/7/2021, chị Trần Thị T2, sinh năm 2000, trú tại số 8/8 đường A2, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, sử dụng tài khoản Facebook có tên là: “Trần Thị T2”, nhắn tin cho K qua tài khoản Facebook “Văn T4” đặt mua khẩu trang y tế với tổng số tiền là: 11.800.000 đồng. Do tin tưởng những thông tin gian dối mà K cung cấp nên ngày 24/7/2021 chị T2 đã 02 lần chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng mang tên Trần Văn T4, cụ thể: Chị T2 sử dụng dịch vụ chuyển tiền Viettel Pay từ số tài khoản: 9704229203929052838 thuộc sở hữu của mình lần lượt chuyển khoản số tiền là: 800.000 đồng và 6.000.000 đồng cho K.

Như vậy, tổng số tiền Đình Trung K chiếm đoạt của chị Trần Thị T2 là: 6.800.000 đồng.

- **Lần 04:** Vào ngày 25/7/2021, chị Trần Thị Thanh T3, sinh năm 1989, trú tại thị trấn L7, huyện T, tỉnh C, sử dụng tài khoản Facebook có tên là: “Gia Dung Lượng T” nhắn tin cho K qua tài khoản Facebook: “Văn T4” đặt mua khẩu trang y tế với tổng số tiền là: 9.000.000 đồng. Do tin tưởng những thông tin gian dối mà K cung cấp nên ngày 26/7/2021 chị T3 đã 02 lần chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng mang tên Trần Văn T4, cụ thể: Chị Thuỷ sử dụng tài khoản ngân hàng thuộc sở hữu của mình có số: 19035186412019, mở tại Ngân hàng Techcombank, lần lượt chuyển số tiền: 6.000.000 đồng, 3.000.000 đồng cho K.

Như vậy, tổng số tiền Đình Trung K chiếm đoạt chị Trần Thị Thanh Thuỷ là: 9.000.000 đồng.

- **Lần 05:** Vào ngày 31/7/2021, chị Nguyễn Thị Hồng N1, sinh năm 2003, trú tại 317 đường V, phường L2, thành phố K2, tỉnh K5, sử dụng tài khoản Facebook có tên là: “Hong N1 Nguyen Thi” nhắn tin cho K qua tài khoản Facebook “Văn T4” đặt mua khẩu trang y tế với tổng số tiền là: 2.650.000 đồng. Do tin tưởng những thông tin gian dối mà K cung cấp nên chị N1 đã 02 lần nhờ người khác chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng mang tên Trần Văn T4, cụ thể: Ngày 31/7/2021, chị N1 nhờ anh Nguyễn Quang V2 (Sinh năm 2000 - anh ruột chị N1) sử dụng tài khoản số: 108868543837, thuộc ngân hàng Vietinbank, chuyển khoản số tiền: 800.000 đồng cho K; ngày 01/8/2021, chị N1 nhờ anh Hoàng Quốc T6 (Sinh năm 2003, trú tại phường T9, thành phố K2 - bạn chị N1), sử dụng tài khoản số: 0761002384431, thuộc ngân hàng Vietcombank, chuyển khoản số tiền: 1.850.000 đồng cho K.

Như vậy, tổng số tiền Đình Trung K chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Hồng N1 là: 2.650.000 đồng.

- **Lần 06:** Vào ngày 31/7/2021, chị Lê Thị Thu T1, sinh năm 2009, trú tại xã A, huyện Q, tỉnh P, sử dụng tài khoản Facebook có tên là: “Thu T1” nhắn tin cho K qua tài khoản Facebook “Văn T4” đặt mua khẩu trang y tế với tổng số tiền là: 3.380.000 đồng. Do tin tưởng những thông tin gian dối mà K cung cấp nên từ ngày 28/8/2021 đến ngày 29/8/2021 chị T1 đã 02 lần chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng mang tên Nguyễn Quang K1, cụ thể: Chị T1 sử dụng tài khoản ngân hàng thuộc sở hữu của mình, có số: 050127388781, mở tại Ngân hàng Sacombank, lần lượt chuyển khoản số tiền là: 400.000 đồng và 2.000.000 đồng cho K.

Như vậy, tổng số tiền Đình Trung K chiếm đoạt của chị Lê Thị Thu T1 là: 2.400.000 đồng.

Lần 07: Vào ngày 08/8/2021, anh Nguyễn Hải L4, sinh năm 1985, trú tại xã L4, huyện C3, tỉnh T, sử dụng tài khoản Facebook có tên là: “L4 Pharmacist” nhắn tin cho K qua tài khoản Facebook: “Văn T4” đặt mua khẩu trang y tế với tổng số tiền là: 4.330.000 đồng. Do tin tưởng những thông tin gian dối mà K cung cấp nên từ ngày 08/8/2021 đến ngày 09/8/2021 anh Nguyễn Hải L4 đã 02 lần chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng mang tên Nguyễn Quang K1, cụ thể: Anh L4 sử dụng tài khoản ngân hàng thuộc sở hữu của mình có số 19035789532019; mở tại Ngân hàng Techcombank, lần lượt chuyển số tiền: 300.000 đồng, 4.030.000 đồng cho K.

Như vậy, tổng số tiền Đình Trung K chiếm đoạt của anh Nguyễn Hải L4 là 4.330.000 đồng.

- **Lần 08:** Vào ngày 17/8/2021, chị Nguyễn Thị Hồng V2, sinh năm 1978, trú tại xã Đ, huyện D, tỉnh L6, sử dụng tài khoản Facebook có tên là: “V2 Nguyễn V2 Nguyễn” nhắn tin cho K qua tài khoản Facebook “Huy Trần” đặt mua khẩu trang y tế với tổng số tiền là: 13.500.000 đồng. Do tin tưởng những thông tin gian dối mà K cung cấp nên từ ngày 17/8/2021 đến ngày 20/8/2021, chị V2 nhờ bạn của mình là chị Huỳnh Thảo N2 (Sinh năm 1994, trú tại xã Đ, huyện D, tỉnh L6) sử dụng tài khoản ngân hàng của chị Như có số: 5405205108223, mở tại ngân hàng Agribank, lần lượt chuyển số tiền: 7.250.000 đồng, 2.500.000 đồng, 3.750.000 đồng cho K.

Như vậy, tổng số tiền Đình Trung K chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Hồng V2 là: 13.500.000 đồng

- **Lần 09:** Chị Nguyễn Thị Phương L1, sinh năm 1996, trú tại 41/116 đường T9, quận B, thành phố H6 cùng với chị Nguyễn Thị L3, sinh năm 1989 và chị Ngô Thị Bích H2, sinh năm 1963, cùng trú tại xã H5, huyện A, thành phố H6, thống nhất cùng nhau góp tiền mua khẩu trang y tế. Vào ngày 30/8/2021, chị Nguyễn Thị Phương L1, sử dụng tài khoản Facebook có tên là “Phương L1” nhắn tin cho K qua tài khoản Facebook: “Văn T4”, đặt mua khẩu trang y tế với tổng số tiền là: 2.150.000 đồng. Do tin tưởng những thông tin gian dối mà K cung cấp nên ngày 30/8/2021, chị L1 đã 03 lần chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng mang tên Nguyễn Quang K1, cụ thể: Chị L1 nhờ chị Nguyễn Thị L3, sử dụng tài khoản Ngân hàng số: 100001888841, mở tại Ngân hàng Vietinbank, chuyển cho K số tiền 300.000 đồng; chị L1 nhờ bà Ngô Thị Bích H2, sử dụng tài khoản ngân hàng có số: 105004447632, mở tại Ngân hàng Vietinbank, lần lượt chuyển số tiền: 1.650.000 đồng và 200.000 đồng cho K.

Như vậy, tổng số tiền Đinh Trung K đã chiếm đoạt của các chị: Nguyễn Thị Phương L1, Nguyễn Thị L3, Ngô Thị Bích H2 là: 2.150.000 đồng.

Tổng cộng số tiền mà bị cáo Đinh Trung K chiếm đoạt được của các bị hại là 52.630.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2022/HS-ST ngày 25/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định: Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Trung K 03 (ba) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 66/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế buộc bị cáo Đinh Trung K phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 07 (bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/9/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/5/2022, bị cáo Đinh Trung K có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo là trong hạn luật định và hợp pháp; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Đinh Trung K 03 (ba) năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, trong giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, ông, bà nội của bị cáo là liệt sĩ và là người có công với cách mạng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; xử phạt bị cáo Đinh Trung K 02 năm 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đinh Trung K khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để xác định :

Từ ngày 07/5/2021 đến ngày 30/8/2021, Đinh Trung K đã 09 lần liên tiếp dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt của các anh, chị: Vũ Thị Bạch T5, Phạm Thị H2, Trần Thị T2, Trần Thị Thanh T3, Nguyễn Thị Hồng N1, Lê Thị Thu T1, Nguyễn Hải L4, Nguyễn Thị Hồng V2, Nguyễn Thị Phương L1, Nguyễn Thị L3, Ngô Thị Bích H2 với tổng số tiền 52.630.000 đồng (Năm mươi hai triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố H đã kết án bị cáo Đinh Trung K về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm b, c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Đinh Trung K, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Bị cáo Đinh Trung K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ hành vi, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Tuy nhiên, trong giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại, bị hại chị Trần Thị T2 có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, mẹ của bị cáo cung cấp thêm chứng cứ chứng minh ông, bà nội của bị cáo là liệt sĩ, người có công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên cần chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt, xử phạt bị cáo 02 năm 09 tháng tù là phù hợp.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đinh Trung K không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Trung K, sửa Bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo Đinh Trung K.

1. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Trung K 02 năm 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp phạt 07 (Bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 66/2021/HS-ST, ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế, buộc bị cáo Đinh Trung K phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giam 16/9/2021.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đinh Trung K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TT Huế;
- PV06 CA tỉnh TT Huế;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố H;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố H;
- Trại tạm giam Công an tỉnh T-T- Huế;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa HS.
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hồng Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tôn Anh Dũng

Lê Vũ Tiến

Thái Thị Hồng Vân

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TT Huế;
- PV06 CA tỉnh TT Huế;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố H;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố H;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa HS.
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hồng Vân